

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư mới tuyến đường từ UBND xã Đông Thanh đến đường gom cao tốc, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 06/06/2022 của HĐND huyện Đông Sơn về việc chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2021; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của HĐND huyện Đông Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh một số dự án đầu tư công;

Xét Văn bản số 3902/STNMT-BVMT ngày 9/5/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư mới tuyến đường từ UBND xã Đông Thanh đến đường gom cao tốc xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1440/Tr-STNMT ngày 30/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đầu tư mới tuyến đường từ UBND xã Đông Thanh đến đường gom cao tốc, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn (sau đây gọi là Dự án) của Ban

Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Đông Thanh huyện Đông Sơn với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đầu tư mới tuyến đường từ UBND xã Đông Thanh đến đường gom cao tốc, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn thực hiện tại xã Đông Thanh huyện Đông Sơn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Đông Sơn, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND xã Đông Thanh (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
Dự án Đầu tư mới tuyến đường từ UBND xã Đông Thanh đến đường gom
cao tốc, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn của Ban Quản lý dự án đầu
tư xây dựng huyện Đông Sơn

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Đầu tư mới tuyến đường từ UBND xã Đông Thanh đến đường gom cao tốc, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn.
- Địa điểm thực hiện: tại xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn.
- Chủ dự án đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn.
- + Người đại diện: Ông Đồng Văn Long Chức vụ: Giám đốc
- + Địa chỉ: Khu phố Cao Sơn, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá.
- + Số điện thoại: 0916139399

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

Dự án Đầu tư mới tuyến đường từ UBND xã Đông Thanh đến đường gom cao tốc, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn được thực hiện tại xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn với tổng chiều dài 535,17 m; trong đó:

- + Điểm đầu Km0+00: Từ đường đôi UBND xã Đông Thanh;
- + Điểm cuối K0+535,17: Đến đường gom cao tốc thuộc địa phận xã Đông Thanh.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Thi công xây dựng tuyến đường với chiều dài khoảng 535,17 m; Chiều rộng nền đường $B_n=15,5m$; chiều rộng mặt đường $B_m=10,5m$.
- Thi công đường ngang, nút giao, hệ thống thoát nước và thi công hệ thống an toàn giao thông,...

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên theo quy định của pháp luật về đất đai, với diện tích 11.098,3 m² đất lúa.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

Các tác động chính của dự án chỉ phát sinh chủ yếu trong giai đoạn xây dựng, cụ thể: Hoạt động giải phóng mặt bằng, phát quang thực vật, phá dỡ, san nền, thi công nền đường, mặt đường, thi công cầu, thi công cống thoát nước, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung,...

tác động đến công nhân thi công, người dân khu vực gần dự án, gần tuyến đường vận chuyển, đến tiêu thoát nước và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh giai đoạn xây dựng:

3.1. Nước thải, khí thải:

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Dự án bố trí 01 công trường có diện tích 150m^2 . Hạng mục xây dựng: Gồm khu điều hành diện tích 30m^2 ; khu ở công nhân, ăn ca diện tích 100m^2 ; Hạng mục phụ trợ: Khu vực sinh hoạt, khu vực vệ sinh diện tích 10m^2 ; Khu tập kết chất thải 10m^2 . Hạng mục khác: Bãi tập kết máy móc, thiết bị 150m^2 ; Khu vực rửa xe diện tích 30m^2 .

- Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng $1,8\text{ m}^3/\text{ngày}$, trong đó: Nước thải từ quá trình tắm, giặt, vệ sinh tay chân $0,9\text{m}^3/\text{ngày}$; nước thải từ quá trình nấu ăn $0,54\text{ m}^3/\text{ngày}$; nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) $0,36\text{ m}^3/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu: chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước thải rửa thiết bị thi công hạng mục công trình, làm mát máy khoảng $4,0\text{ m}^3/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu gồm: Cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Lượng nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công có lưu lượng $44,72\text{l/s}$. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:

Trong giai đoạn thi công xây dựng bụi, khí thải phát sinh trong quá trình đào đắp; phương tiện thi công; phương tiện vận chuyển; trút đổ nguyên vật liệu, thi công nền đường, mặt đường, thi công cầu,...Thành phần chủ yếu gồm: bụi, CO, SO₂, NO₂, hơi xăng,...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- *Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn sinh hoạt:* Phát sinh khoảng 16 kg/ngày chủ yếu là thức ăn thừa của công nhân, nhựa, giấy, bìa carton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- *Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn xây dựng thông thường:*

+ Khối lượng phá dỡ công trình hiện hữu và phát quang thực vật là $8,32\text{ tấn}$;

+ Khối lượng đất đào bóc phong hóa và bùn nạo vét: $5.047,25\text{ m}^3$, trong đó khối lượng đất màu từ quá trình bóc lớp đất phong hóa trên phần diện tích đất trồng lúa là $3.329,49\text{m}^3$; khối lượng phần đất đào dư thừa là $1.717,76\text{ m}^3$.

+ Vật liệu xây dựng rời như cát, đá...khối lượng: $298,97\text{ tấn}$.

+ Sắt, thép thừa, bao bì xi măng khối lượng: $0,21\text{ tấn}$.

- *Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:*

+ Chất thải rắn nguy hại phát sinh khối lượng khoảng $2,0\text{ kg/tháng}$. Thành phần bao gồm: Giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ốc quy, nhựa....

+ Chất thải lỏng nguy hại phát sinh khoảng 12 lít/tháng. Thành phần chủ yếu là dầu thải.

3.3. Các tác động khác

- *Tác động do, tiếng ồn, độ rung:* Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường.

- *Tác động do chiếm dụng đất lúa:* Việc thu hồi đất trên ảnh hưởng tới các hộ dân bị mất đất sản xuất nông nghiệp, đất canh tác.

- *Tác động đến việc tiêu thoát nước:* Việc thu hồi đất trồng lúa, phá dỡ một số kênh mương thủy lợi để thực hiện dự án sẽ ảnh hưởng đến hoạt động tiêu, thoát nước của khu vực.

- *Các rủi ro, sự cố môi trường:* Rủi ro, sự cố bom mìn tồn lưu, tai nạn giao thông; tai nạn lao động; hư hỏng công trình giao thông, nứt nhà dân ở khu vực gần dự án,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án giai đoạn thi công xây dựng:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

a. Nước thải sinh hoạt:

- Nước thải từ quá trình tắm, giặt vệ sinh tay chân ($0,9\text{m}^3/\text{ngày}$) → Hồ lắng có thể tích $3,0\text{ m}^3$ (kích thước: $2,0\text{m} \times 1,0\text{m} \times 1,5\text{m}$, chống thấm thành và đáy bằng vải địa kỹ thuật HDPE), nước thải sau lắng thoát ra mương thoát nước khu vực.

- Nước thải từ quá trình nấu ăn ($0,54\text{ m}^3/\text{ngày}$) → Bể tách dầu mỡ thể tích $1,0\text{m}^3$ (chống thấm thành và đáy bằng vải địa kỹ thuật HDPE) → Hồ lắng nước thải từ quá trình tắm, giặt → Mương thoát nước khu vực.

- Nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (*đại tiện, tiểu tiện*) ($0,36\text{ m}^3/\text{ngày}$) → 03 nhà vệ sinh di động (kích thước: $2,7 \times 1,35\text{m} \times 2,6\text{ m}$) đặt tại mỗi khu lán trại. Hợp đồng với đơn vị chức năng định kỳ hút bùn cặn (*tần suất 02 ngày/lần*) bằng xe chuyên dụng.

b. Nước thải xây dựng:

Nước thải xây dựng → Hồ lắng nước thải từ quá trình tắm, giặt, thể tích $3,0\text{ m}^3$ (kích thước: $2,0\text{m} \times 1,0\text{m} \times 1,5\text{m}$; chống thấm thành và đáy bằng vải địa kỹ thuật HDPE) để loại bỏ chất rắn lơ lửng và dầu mỡ → Mương thoát nước của khu vực → Các kênh tiêu khu vực dự án. Váng dầu mỡ được thu gom, lưu giữ và xử lý cùng với chất thải nguy hại.

c. Nước mưa chảy tràn:

- Quét dọn vệ sinh sau mỗi ngày làm việc hạn chế các chất ô nhiễm bị cuốn theo nước mưa làm ô nhiễm nguồn nước.

- Tạo các rãnh thoát nước tạm thời tại các vị trí trũng thấp để thoát nước, tránh tình trạng ngập úng; cuối rãnh thoát nước bố trí hồ lắng để lắng và loại bỏ đất, cát, rác thải vương vãi,...

- Không tập kết vật liệu xây dựng, vật liệu độc hại khu vực trũng, thấp hoặc gần các tuyến thoát nước mưa.

- Không để vật liệu độc hại ngoài trời, đồng thời quản lý dầu, mỡ và chất thải nguy hại do các phương tiện vận chuyển và thi công gây ra.

- Tại bãi đổ thải, đổ thải đến đâu thực hiện đầm nén, san gạt, lu lèn đến đó để phòng tránh nước mưa chảy tràn cuốn theo đất, cát ra môi trường.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính... theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Đối với hoạt động đào đắp, hoạt động đổ thải, thực hiện trút đổ đến đâu, san gạt lu lèn đến đó để giảm bụi khuếch tán vào môi trường.

- Khu vực chứa cát, đá xây dựng, xi măng sử dụng bạt phủ kín và sau mỗi lần khi lấy vật liệu phủ bạt ngay để chống phát tán bụi.

- Thường xuyên phun nước dập bụi tại khu vực thi công và tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu. Tần suất phun nước 04 lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh tại một số vị trí nhạy cảm như tuyến đường qua các khu dân cư lân cận.

- Bố trí khu vực rửa xe, máy móc thiết bị thi công dự án trước khi ra khỏi khu vực công trường tại khu vực cổng ra vào công trường; Xịt sạch lốp xe và bùn đất dính bên ngoài xe vận chuyển đất và vật liệu xây dựng từ công trường trước khi ra đường.

- Các xe vận tải chuyên chở nguyên vật liệu cho quá trình thi công xây dựng phải có bạt che kín thùng xe, xe chở bùn thải phải được gia cố thùng xe bằng bạt HDPE.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

a. Đối với CTR sinh hoạt:

- Trang bị 03 thùng đựng rác có nắp đậy (dung tích 60 lít/thùng) tại vị trí lán trại công nhân và khu vực công trường thi công;

- Lắp đặt 01 xe đẩy rác bằng tay (dung tích chứa 05 m³) đặt gần lán trại công nhân để thu gom rác thải tập trung;

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt: đơn vị thi công thuê đơn vị chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định với tần suất 01 ngày/lần.

b. Đối với CTR xây dựng:

- Đối với phá dỡ công trình hiện hữu và phát quang thực vật (8,32 tấn): Một phần các chủ hộ tận dụng tái sử dụng; phần còn lại hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Đối với khối lượng đất đào bóc phong hóa và bùn nạo vét là 5.047,25 m³, trong đó lớp đất màu từ quá trình bóc lớp đất phong hóa trên phần diện tích đất trồng lúa (3.329,49m³) thu gom cho các hộ/đơn vị sử dụng để phủ đất màu

trồng cây trên địa bàn; phần đất đào dư thừa ($1.717,76 \text{ m}^3$) thu gom, vận chuyển về bãi đổ thải của dự án là khu đất Bãi bóng Quỳnh Bôi 1 do Ủy ban xã Đông Thanh quản lý có diện tích khoảng: 5.000 m^2).

- Đối với vật liệu xây dựng rời như cát, đá...khối lượng: 298,97 tấn thu gom, sử dụng để san lấp các hạng mục của dự án.

- Đối với sắt, thép thừa, bao bì xi măng ($0,21$ tấn) ...thu gom tập trung về khu vực lán trại công nhân để tái sử dụng hoặc bán lại cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

- Trang bị 02 thùng chứa dung tích 100 lit để chứa chất thải rắn nguy hại; 01 thùng phuy với thể tích 100 lít để chứa chất thải lỏng nguy hại.

- Các thùng chứa đều có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định đặt tại khu vực có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa. Hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động khác

- Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

+ Phương tiện sử dụng trong thi công đúng số lượng, chủng loại, công suất được duyệt và được kiểm tra, chứng nhận về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

+ Trang bị bảo hộ lao động giảm ồn cá nhân cho công nhân vận hành phương tiện theo quy định.

+ Đối với sự cố nứt nhà, hư hỏng đường xá...Yêu cầu sử dụng các thiết bị thi công đạt đẳng kiểm trong quá trình thi công; các thiết bị thi công được lắp thiết bị giảm thanh và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên; các phương tiện vận chuyển không chở quá tải trọng; thực hiện đèn bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

- Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:

Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đền bù đất, hoa màu, nuôi trồng thủy sản theo đơn giá vào thời điểm kiểm đếm chi tiết, bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề đề xuất trong phương án bồi dưỡng hỗ trợ và tái định cư.

- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:

+ Sự cố tai nạn giao thông: Thực hiện vận chuyển đúng tải trọng quy định, không để xảy ra tình trạng chở quá khổ, quá tải gây hư hỏng đường giao thông; thực hiện nghiêm túc quy định che chắn thùng xe, tốc độ di chuyển trên các tuyến đường, không để rơi vãi nguyên vật liệu ra đường; không vận chuyển nguyên vật liệu vào các khung giờ cao điểm; cấm biển báo hiệu công trường thi công, biển chỉ dẫn giao thông tại các đoạn đường gần khu vực dự án; không tập

kết nguyên nhiên vật liệu, máy móc, thiết bị thi công tại khu vực giáp ranh với đường giao thông khu vực.

+ Sự cố cháy nổ: Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn, trang bị 2 bình bột PCCC tại khu lán trại tạm.

5. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động môi trường đối với các loại chất thải phát sinh phải được thu gom, quản lý và xử lý đạt các yêu cầu quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; QCVN 14:2008/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; QCVN 26:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.